Thứ Ba, Ngày 1 Tháng 8 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Phiên điều chỉnh "

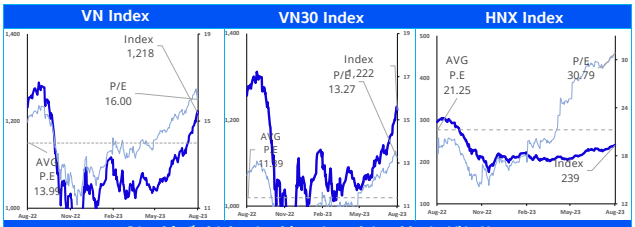
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thanh khoản tăng mạnh, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý giằng co của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 5.34 điểm, tương ứng với 0.44%, đạt 1,217.56 điểm; HNX-Index giảm 0.20 điểm (-0.08%), đạt 239.35 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 26.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,281 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 192 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VIC và HPG.

▶ VIC (+6.90%), BID (+2.12%), SSB (+2.74%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VNM (-2.56%), HPG (-2.48%), MWG (-3.72%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bất động sản và Ngân hàng là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: VIC và BID.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Chỉ số RSI đang rời xa vùng quá mua khá cao, báo hiệu về rủi ro điều chỉnh có thể xảy ra trong tương lai. Bên cạnh đó %K đã cắt xuống đường %D của chỉ báo Stochastic báo hiệu một tín hiệu đảo chiều có thể xảy ra , đặc biệt khi chỉ báo này càng hướng gần đến vùng 80 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,218	-0.4	8.7	-1.1	16.0	1.9	4,875,465
VN30 Index	1,222	-0.7	8.8	-2.7	13.3	1.8	3,481,300
VN Midcap	1,637	-0.8	11.0	-2.5	14.7	1.5	897,728
VN Smallcap	1,399	-1.4	5.5	-6.9	21.2	1.1	264,567
HNX Index	239	-0.1	5.3	-18.8	30.8	1.3	280,389
UpCom	90	1.0	4.9	0.3	13.4	1.8	1,092,623

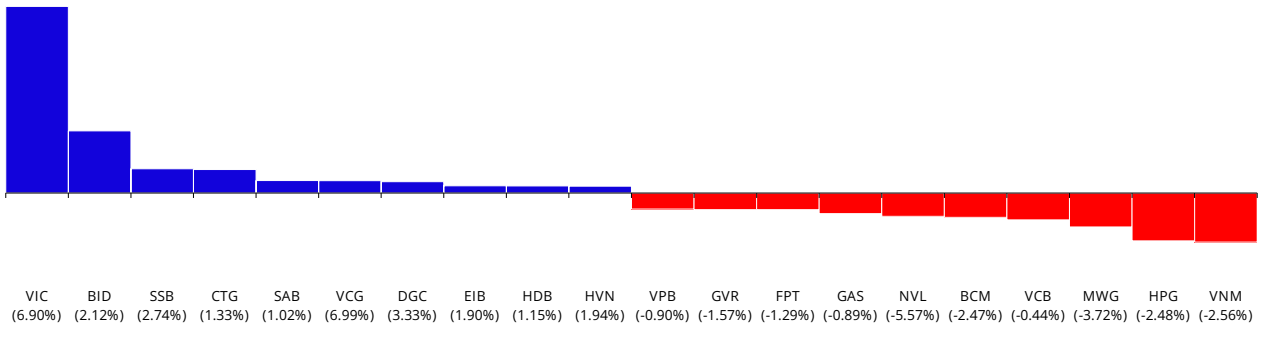
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-3.0	17.2	24.4	0.9	20.2	3.0	104,317
Bảo hiểm	-1.5	6.9	4.7	-16.7	18.9	1.6	47,613
Bất động sản	0.2	12.7	20.2	-17.4	16.7	1.8	898,825
CNTT	-1.2	12.3	26.6	13.6	20.5	3.9	122,021
Dầu khí	-1.5	8.5	42.7	7.0	45.7	2.7	66,269
Dịch vụ tài chính	-3.0	11.8	67.1	14.9	26.7	1.6	156,822
Tiện ích	-1.0	6.8	8.6	-2.2	12.3	2.2	329,394
Du lịch và Giải trí	0.1	2.2	-6.0	-20.3	n.a	9.2	95,707
Hàng & DV CN	-1.2	4.0	19.4	3.0	13.0	1.7	136,316
Hàng CN & Gia dụng	-1.6	5.5	2.9	-6.6	11.3	1.9	53,361
Hóa chất	-0.5	13.5	34.9	-11.8	8.2	1.6	176,665
Ngân hàng	0.3	7.6	25.6	14.2	9.3	1.8	1,831,194
Ô tô và phụ tùng	-2.0	2.6	16.2	-9.5	12.6	1.0	20,818
Tài nguyên Cơ bản	-2.3	5.6	49.1	12.3	27.6	1.5	208,738
Th.phẩm & Đồ uống	-0.9	8.1	-0.1	-10.9	21.7	3.3	496,698
Truyền thông	-0.9	-3.2	42.4	-25.6	17.2	0.9	1,255
Xây dựng và Vật liệu	0.5	9.7	49.1	-2.1	24.7	1.4	116,827
Y tế	-2.0	-1.9	24.1	13.7	15.4	2.3	37,808

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	0.2	0.7	-0.8	-0.1	-1.4	-3.2
USD/JPY	143	0.3	1.3	-1.4	3.8	8.8	8.4
USD/CNY	7	0.3	0.4	-1.1	3.7	3.9	5.9
KRW/USD	1,284	0.7	0.7	-1.9	-4.1	1.5	-1.5
EUR/USD	1	0.2	0.7	-0.6	0.0	-2.5	-6.5
USD/VND	23,680	0.0	0.1	0.1	0.9	0.2	1.4
Dầu Thô	81	-0.7	2.0	15.0	7.3	1.2	-13.5
Xăng	237	-18.1	-16.9	-10.0	-7.0	-3.6	-20.9
Khí đốt	3	0.7	-2.8	-5.2	14.5	-40.7	-68.0
Than	137	-1.6	3.2	7.2	-27.6	-66.0	-66.3
Vàng	1,955	-0.5	-0.5	1.7	-1.4	7.2	10.3
Thép cuộn	4,064	0.0	1.9	4.6	2.4	-2.0	0.4

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ trang.vo@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Dương Phương
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1)AGG – Bất động sản: Đạt 62% chỉ tiêu doanh thu và 81% chỉ tiêu lợi nhuận cả năm. Tuy nhiên, dòng tiền kinh doanh của AGG ghi nhận âm gần 1.611 tỷ đồng so với cùng kỳ dương gần 1.962 tỷ đồng, hơn 2.600 tỷ đồng hàng tồn kho tại dự án Westgate.

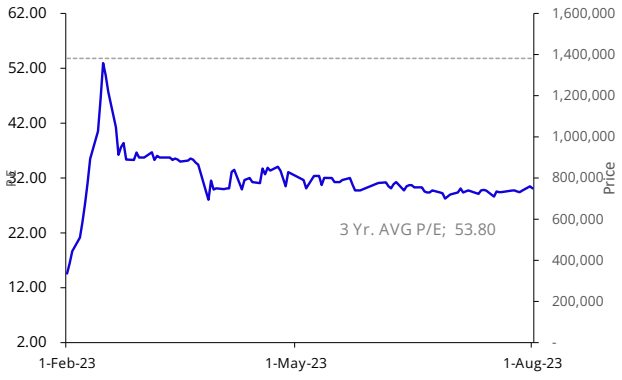
2)TTF – Tài nguyên Cơ bản: Theo báo cáo tài chính hợp nhất của CTCP Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (HoSE: TTF), quý 2/2023 doanh nghiệp thu về 388 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm 37% so với cùng kỳ năm trước

3)HPG – Tài nguyên Cơ bản: Tại ngày 30/6, tổng giá trị hàng tồn kho của tập đoàn là 32.002 tỷ, trong đó doanh nghiệp đã trích lập dự phòng giảm giá 259 tỷ đồng. Đây cũng là mức tồn kho ghi nhận cuối quý thấp nhất kể từ quý 2/2021.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP VNG – VNZ

VNZ – Truyền thông: Sau 6 quý thua lỗ liên tiếp, đến quý 2/2023, CTCP VNG báo lãi sau thuế hơn 50 tỷ đồng nhờ vào sự thành công của các sản phẩm trò chơi mới và cắt giảm chi phí quảng cáo



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/31/2023	8/1/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ngân hàng	47.8	3,499	5,063	3,426	
2	Y tế	42.2	36	60	42	
3	Xây dựng và Vật liệu	39.0	1,527	2,470	1,778	
4	Hóa chất	37.0	996	1,332	973	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	32.4	287	354	267	
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	31.5	805	1,425	1,084	
7	Dầu khí	19.1	252	293	246	
8	Bảo hiểm	17.1	116	91	77	
9	Thực phẩm và đồ uống	13.6	1,897	1,835	1,616	
10	Công nghệ Thông tin	8.7	177	159	146	
11	Tài nguyên Cơ bản	4.1	2,355	1,715	1,647	
12	Ô tô và phụ tùng	4.1	218	231	222	
13	Dịch vụ tài chính	3.6	2,502	2,636	2,544	
14	Bất động sản	3.6	6,133	5,894	5,690	
15	Du lịch và Giải trí	2.1	168	155	152	
16	Bán lẻ	-0.6	931	653	656	
17	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3.5	408	384	398	

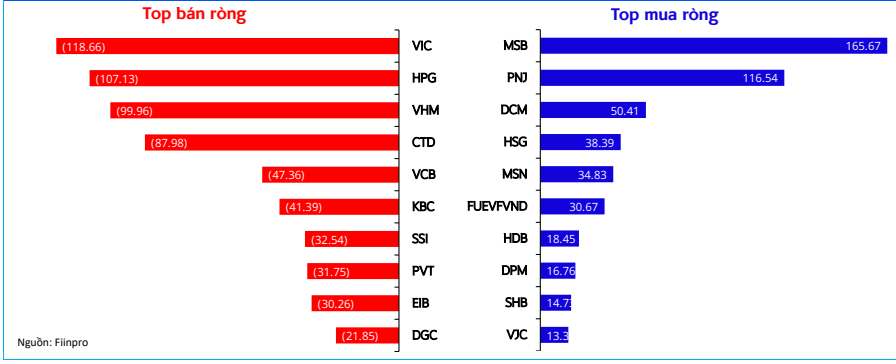
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
STB	Sacombank	Ngân hàng	28,950	0.0	1.6	28.7	126	1,227.4	
VIC	VinGroup	Bất động sản	58,900	6.9	14.4	9.5	208	721.4	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	22,600	0.2	2.7	82.3	100	826.3	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	74,400	3.3	2.9	26.3	127	566.0	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	30,400	1.3	1.7	11.6	155	435.5	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	62,800	-0.3	7.2	30.8	124	422.9	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	27,550	7.0	8.9	75.7	48	671.2	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	21,450	1.9	5.7	-7.9	128	369.9	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	32,050	-2.9	0.2	32.4	53	398.6	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	51,700	-3.7	-3.5	20.5	51	397.1	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	18,800	0.3	-1.1	24.3	95	275.5	
VPB	VPBank	Ngân hàng	21,950	-0.9	0.5	22.6	30	564.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	18,850	0.0	0.3	26.8	80	273.0	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	76,000	-2.6	2.0	-0.1	37	441.8	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	20,700	0.0	3.8	60.5	41	377.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SJS	SUDICO	Bất động sản	61,700.0	4.0	31.8	35.6	15.4	61.70	
VIC	VinGroup	Bất động sản	58,900.0	6.9	14.4	9.5	13.5	58.90	
DPR	Cao su Đồng Phú	Hóa chất	62,900.0	2.3	2.9	19.1	2.6	62.90	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	30,400.0	1.3	1.7	11.6	2.4	30.40	
QCG	Quốc Cường Gia Lai	Bất động sản	10,000.0	-3.4	9.9	151.3	5.3	10.00	
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	38,200.0	0.4	-1.7	26.1	1.2	38.20	
TNA	XNK Thiên Nam	Tài nguyên Cơ bản	6,500.0	-1.7	1.6	5.0	-0.1	6.50	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	46,000.0	0.4	0.0	-7.1	-0.1	46.00	
SMC	Đầu tư & TM SMC	Tài nguyên Cơ bản	13,000.0	-4.1	-10.3	34.4	-9.9	13.00	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	50,600.0	-3.8	-6.3	28.3	-4.6	50.60	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
8/1/2023	1,679.9	1,957.2	-277.3
7/31/2023	1,512.8	1,417.8	95.0
7/28/2023	1,677.3	1,261.0	416.3
7/27/2023	1,499.9	1,181.6	318.3
7/26/2023	1,877.7	1,466.8	410.9
7/25/2023	1,604.7	1,614.7	-10.0
7/24/2023	953.7	1,282.2	-328.5
7/21/2023	1,372.7	1,287.8	84.9
7/20/2023	1,329.8	1,377.0	-47.2
7/19/2023	1,230.8	1,014.4	216.4
7/18/2023	1,490.1	1,093.0	397.1
7/17/2023	1,577.5	1,067.9	509.6
7/14/2023	895.4	1,203.8	-308.4
7/13/2023	1,117.8	898.7	219.1
7/12/2023	1,057.9	1,497.2	-439.4
7/11/2023	1,384.0	1,522.2	-138.2

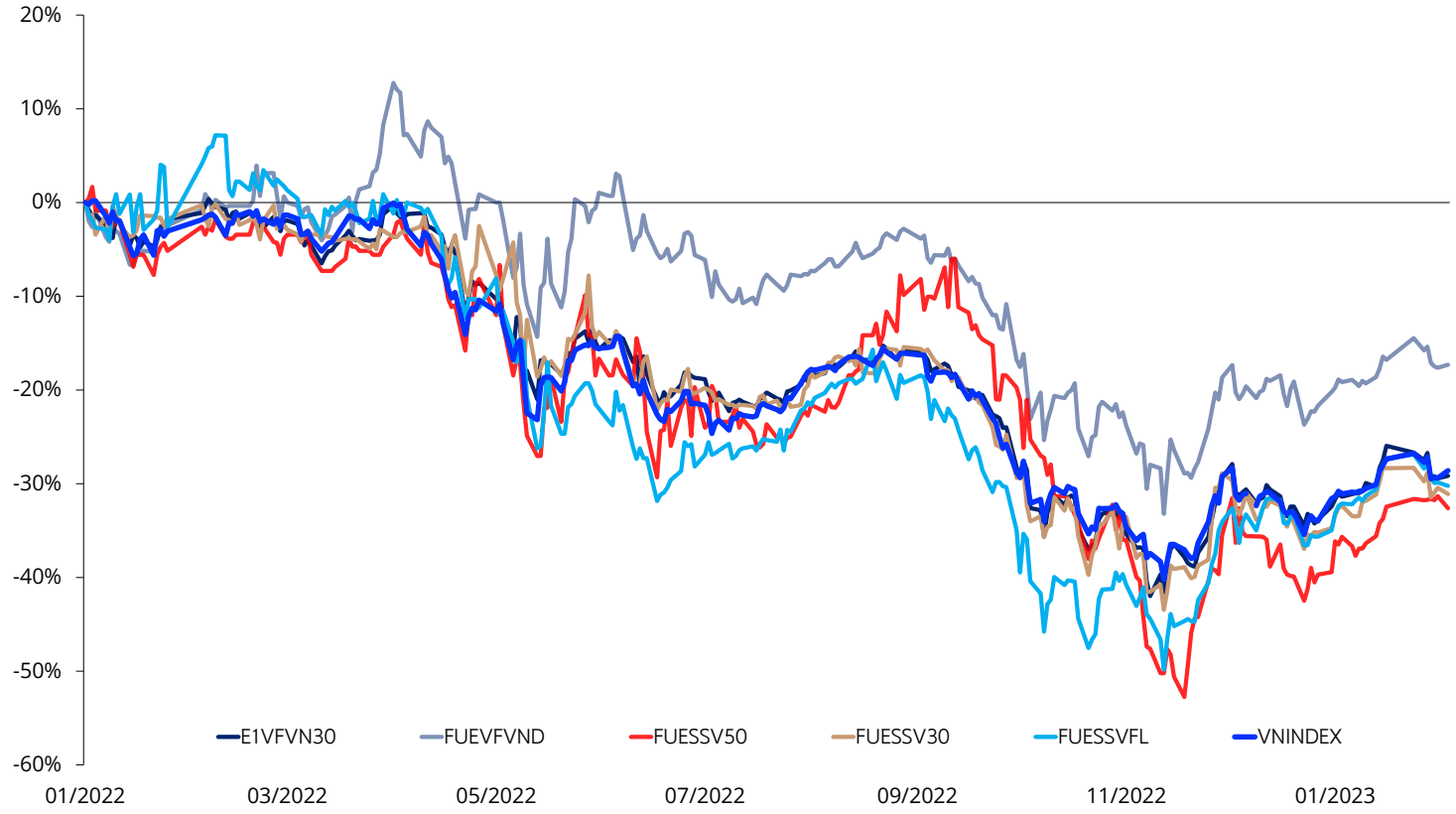
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,020	-0.8%	8.6%	21.3%	2,810,100	59.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,150	-0.8%	14.0%	36.3%	25,400	0.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,790	0.0%	7.1%	30.9%	53,100	1.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,310	-2.2%	9.2%	17.5%	1,368,400	36.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,990	0.4%	9.7%	23.5%	199,400	3.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,110	-0.7%	8.6%	21.1%	19,900	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,450	-1.0%	8.4%	21.2%	18,300	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,770	0.7%	9.2%	21.5%	7,400	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,090	-1.3%	8.4%	21.7%	52,400	0.4	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,290	-2.6%	12.0%	27.0%	52,300	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,760	-1.2%	7.3%	27.8%	54,000	0.6	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,130	-0.2%	11.9%	#VALUE!	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,990	3.6%	-0.1%	#VALUE!	500	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	372.4	0.9	-27.0	-0.4	25.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.6	0.0	0.0	6.4	47.1	1.0	1.67	1.7	12.5	48.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	180.3	-1.9	-1.8	8.3	36.0	0.8	1.45	1.4	8.8	83.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	892.0	-2.9	-10.9	-0.2	30.9	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	0.6	28.7	0.9	1.86	1.6	11.6	44.0
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.1	0.2	0.4	0.1	33.4	0.9	1.90	1.8	12.6	62.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.2	-2.3	25.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-3.7	23.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	13.6	10.5	10.2	-1.2	33.9	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.0	0.0	0.0	n.a	34.5	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.2	3.0	8.3	n.a	n.a	1.1	1.70	1.4	8.6	70.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	4.7	4.8	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	3.2	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.